

Số: 24/2025/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 277/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Xét Tờ trình số 164/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 638/BC-BKTNS ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Đồng Nai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

Trong trường hợp bổ sung hoặc sửa đổi các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ngoài các quy định tại Nghị quyết này, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.



2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát và vận động nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế các nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

b) Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khoá X, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025. /mm

Nơi nhận: *mm*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VKSND, TAND, THADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng tải trên cổng thông tin điện tử);
- Công báo điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Tôn Ngọc Hạnh





HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số *QH* /2025/NQ-HĐND)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị sử dụng vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách địa phương trong giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chương II

NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ VÀ ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Điều 3. Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công

Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thực hiện theo Điều 4 Nghị định 85/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 277/2025/NĐ-CP.

Điều 4. Nguyên tắc chung và thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công

Nguyên tắc chung và thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm thực hiện theo quy định tại Điều 54 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, Điều 3 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và Nghị định số 254/2025/NĐ-CP quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Điều 5. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công

1. Nguyên tắc phân bổ vốn:

Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương thực hiện theo quy định Điều 4 Quy định này và các nguyên tắc sau đây:

a) Vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương được bố trí cho nhiệm vụ, chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi đầu tư công của ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công; được phân bổ theo ngành, lĩnh vực theo quy định tại Điều 3 Quy định này;

b) Bảo đảm tương quan hợp lý về cơ cấu phân bổ vốn đầu tư giữa các ngành, lĩnh vực; phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách cho cấp xã; bổ sung có mục tiêu cho cấp xã; vốn thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể gồm: dự án trọng điểm của tỉnh, chương trình, dự án có tính liên tỉnh, liên xã, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, nghĩa vụ thanh toán của ngân sách địa phương, các chính sách khác sử dụng nguồn vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật;

c) Các nhiệm vụ, chương trình, dự án được giao kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương phải đảm bảo đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công;

d) Nguồn vốn xổ số kiến thiết ưu tiên bố trí lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề và y tế, chương trình xây dựng nông thôn mới, công trình ứng phó biến đổi khí hậu và các công trình quan trọng khác theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm;

đ) Nguồn vốn thu sử dụng đất thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách năm 2026, giai đoạn 2026 - 2030.

2. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương:

a) Ưu tiên bố trí vốn cho lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thực hiện mục tiêu tổng chi tối thiểu 3% ngân sách nhà nước chi lĩnh vực này theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

b) Dành khoảng 30% vốn ngân sách địa phương (nguồn vốn ngân sách tập trung và nguồn vốn xổ số kiến thiết) để phân cấp cho cấp xã giao chỉ tiêu kế hoạch theo ngành, lĩnh vực;

c) Mức vốn ngân sách địa phương còn lại do tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch được phân bổ như sau:

- Phân bổ vốn thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể gồm: dự án trọng điểm của tỉnh, chương trình, dự án có tính liên tỉnh, liên xã, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, phát triển khoa học công



nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, nghĩa vụ thanh toán của ngân sách địa phương, các chính sách khác sử dụng nguồn vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật; bổ sung có mục tiêu đối với các dự án do tỉnh phân cấp đầu tư từ cấp huyện cũ chuyển về cấp xã đầu tư;

- Dành tối đa không quá 10% để bổ sung có mục tiêu cho cấp xã và được phân bổ theo ngành, lĩnh vực.

d) Đối với vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài:

Phân bổ trên cơ sở định hướng thu hút, sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trong giai đoạn 2026 - 2030, nhu cầu của các dự án đang triển khai, các dự án chuyển tiếp, các dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư theo ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 3 Quy định này.

Điều 6. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương phân cấp cho cấp xã giao chỉ tiêu kế hoạch

1. Tỷ lệ phân bổ cho các đơn vị cấp xã được tính bình quân theo tiêu chí dân số và tiêu chí diện tích, cụ thể: $F_i = \{A * (D_i : B + E_i : C)\} : 2$. Trong đó:

- a) Gọi F_i là số vốn phân bổ cho cấp xã;
- b) A là tổng số vốn đầu tư công nguồn ngân sách tập trung và số vốn kiến thiết của ngân sách địa phương phân bổ cho cấp xã giao chỉ tiêu kế hoạch;
- c) B là tổng dân số toàn tỉnh;
- d) C là tổng diện tích (không bao gồm diện tích rừng phòng hộ và đặc dụng) toàn tỉnh;
- đ) D_i là dân số của từng đơn vị cấp xã;
- e) E_i là diện tích (không bao gồm diện tích rừng phòng hộ và đặc dụng) của từng đơn vị cấp xã.

Số vốn đầu tư công nguồn ngân sách tập trung và số vốn kiến thiết của ngân sách địa phương phân bổ cho cấp xã giao chỉ tiêu kế hoạch của từng đơn vị xã được tính theo công thức: $F_i = \{A * (D_i : B + E_i : C)\} : 2$.

2. Trường hợp các đơn vị cấp xã có số vốn phân bổ (F_i) nhỏ hơn 100 tỷ đồng thì được điều chỉnh bổ sung vốn từ nguồn ngân sách tập trung với số vốn điều chỉnh cho mỗi đơn vị như sau: $(100 \text{ tỷ} - F_i)$.

Điều 7. Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương bổ sung có mục tiêu cho cấp xã

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 và căn cứ hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ đối với khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 để xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương bổ sung có mục tiêu cho cấp xã trong giai đoạn 2026 – 2030.

Điều 8. Nguyên tắc xây dựng kế hoạch đầu tư công ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030

1. Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2026 được xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước, dự kiến nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương (nếu có), phù hợp với định hướng, mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 và mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể phát triển kinh tế - xã hội của năm 2026; kết quả thực hiện dự toán ngân sách của địa phương giai đoạn 2021 - 2025, ước thực hiện năm 2025.

2. Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương từ năm 2027 đến năm 2030 được xác định từng năm trên cơ sở tốc độ tăng trưởng bình quân 05 năm vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương so với vốn đầu tư công năm 2026 (không bao gồm số thu sử dụng đất, xổ số kiến thiết), dự kiến tốc độ tăng trưởng bình quân là 10% và cập nhật theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15.

3. Định hướng này được áp dụng để xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030; số vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương thực tế các năm giai đoạn 2026 - 2030 do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương./.

